

Bản án số: 19/2018/HSST

Ngày: 27-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Trịnh Thị Hương**

Ông **Đặng Công Thắng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Yên Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Võ Hồng Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/HSST-QĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

NGÔ VĂN C (tên gọi khác: Tý) – sinh ngày 03 tháng 02 năm 1997 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 95 phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn N (s) và bà Lê Thị H (s); Có vợ: Nguyễn Phước Anh T và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 26/5/2015 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/02/2017 đến ngày 13/4/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh. Ngày 29/9/2017 bị cáo bị bắt tạm giam lần hai. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn C:** Ông **Nguyễn Minh K** – Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn M thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa theo yêu cầu của bà Lê Thị H (mẹ của bị cáo). Có mặt.

*** Bị hại:** Anh **Ngô Văn T** - sinh năm 1996; Nơi cư trú: Số 26 đường D, tổ 85 phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Lê Thị H** - sinh năm 1972; Nơi cư trú: Số 24 đường T, phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Văn Đ** - sinh năm 1995; Nơi cư trú: K40/17 đường V, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Chị **Huỳnh Thảo H** - sinh năm 1998; Nơi cư trú: Số 96 đường T, phường M, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Anh **Phan Văn Q** – sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số 26 đường T, tổ 95 phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Chị **Ngô Như Y** – sinh ngày 29/10/2001; Người đại diện hợp pháp của chị Ngô Như Y: Bà **Lê Thị H** – sinh năm 1972 và ông **Ngô Văn N** – sinh năm 1969; Cùng nơi cư trú: Số 24 đường T, phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng. Chị Y, bà H và ông N đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn từ trước nên Ngô Văn C và Ngô Văn T thách đố giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 22h ngày 07/12/2016, Ngô Văn T mượn 01 con dao dài 90 cm (cán bằng gỗ dài khoảng 50 cm, lưỡi dao dài khoảng 40 cm) của người tên T (trú tại: Khu vực KCN N, Quảng Nam) rồi nhờ Nguyễn Văn Đ chở đến nhà Ngô Văn C tại số 24 đường T, phường B. Trên đường đi đến nhà C thì T gặp chị Huỳnh Thảo H là bạn gái của T, H nói T về nhà nhưng T không về nên H đi theo T. Khoảng 22h45' cùng ngày thì Đ, T và H đi đến khu vực nhà của C. T bảo Đ dừng lại cách nhà C khoảng 3 đến 4 nhà và dùng điện thoại gọi C ra, sau đó T đi đến đứng trước nhà C. C nghe vậy đi đến kéo cửa sắt ở bên trong nhìn ra ngoài cửa kính khung nhôm thì thấy T chạy đến dùng dao đã chuẩn bị sẵn chém một nhát vào cửa kính khung nhôm ở vị trí bên phải cửa nhà C. C lấy hai con dao Thái Lan dài khoảng 25 cm (cán bằng nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi bằng kim loại dài 15 cm) trên xe đẩy bán trái cây của bà Lê Thị H (là mẹ C) rồi mở cửa kính và bước ra ngoài thì T cầm dao chém một nhát trúng vào vùng đùi chân trái của C. C hai tay cầm hai con dao xông vào chém T thì T bước thụt lùi về sau ra hướng đường nhựa rồi bị trượt chân ngã xuống vỉa hè giữa số nhà 24 và 26 đường T trong tư thế ngửa người, con dao trên tay phải của T văng ra rơi xuống đất gần chậu cây cảnh. C cúi người xuống đâm T nhiều nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng tay và chân của T, T dùng chân và tay để chống đỡ và đập C ra. Sau đó, T đứng dậy rồi dùng tay đâm vào gò má trái của C nên C dùng dao đâm liên tiếp vào người của T, T đi thụt lùi ra lòng đường T thì tiếp tục bị ngã. Khi T đang gượng ngồi dậy thì C đâm một nhát trúng vào vùng lưng phía dưới vai phải của T. Lúc này bố, mẹ, em gái của C và chị Huỳnh Thảo H chạy đến can ngăn nên C dừng lại, T được chị H chở về nhà và cùng gia đình T đưa đến Trung tâm y tế quận T để cấp cứu. Sau khi gây thương tích cho T, C cũng bị thương ở đùi trái và nhờ bạn chở đến Trung tâm y tế quận T để khâu vết thương. Tại đây, C gặp chị H và nói lớn thách đố đòi giết T. Chị H nghe vậy thì can ngăn C. Sau đó, C đi khâu vết thương còn T được chuyển lên Bệnh viện Đa khoa N để cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 03/TgT ngày 05/01/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận: Ngô Văn T bị thương tích, gồm các dấu vết sau:

- Vết thương thành ngực phải thấu ngực, gây tràn khí dưới da, tràn khí và máu khoang màng phổi, đã được phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi phải. Hiện tại không phát hiện di chứng xẹp phổi, dày dính màng phổi, nạn nhân không khó thở, lồng ngực cân xứng, di động đều theo nhịp thở, rì rào phế nang nghe rõ ở hai phế trường. Nạn nhân vẫn còn đau tức thành ngực phải, đau tăng khi ho và thở sâu.

Đa tổn thương các phần mềm:

- Vùng sau cổ - vai phải có hai vết rách da đã lành sẹo, màu hồng, xơ chắc, di động kém, kích thước vết lớn: 06cm x 0,3cm, kích thước vết nhỏ: 1,5cm x 0,3cm.

- Thành ngực phải (trên đường trung đòn, ở khoảng gian sườn II-III) có vết thương đã lành sẹo lồi, màu hồng, xơ chắc, di động kém, kích thước: 1,2cm x 0,3cm.

- Thành ngực phải (trên đường nách trước, ở khoảng gian sườn IV – V) có vết mổ dẫn lưu đã lành sẹo lồi, màu hồng, xơ chắc, di động kém, kích thước: 01cm x 0,3cm.

- Mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay trái có vết rách da đã lành sẹo lồi, màu hồng xơ chắc, di động kém, kích thước: 06cm x 0,3cm. Liên tiếp với đầu sau vết thương là vết xước da, hiện tại đã lành, để lại vết màu hồng nhạt, gần trùng với màu da.

- Mặt ngoài cổ tay trái có vết rách da đã lành sẹo lồi, màu hồng, xơ chắc di động kém, kích thước: 03cm x 0,2cm.

- Mặt mu bàn tay trái (kẽ ngón II-III) có vết rách da đã lành sẹo lồi, màu hồng, xơ chắc, di động kém, kích thước: 3,5cm x 0,2cm.

- Mặt trước – ngoài 1/3 dưới đùi phải có vết rách da đã lành sẹo lồi, sậm màu, xơ chắc, di động kém, kích thước: 03cm x 0,2cm.

- Mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân phải có hai vết rách da đã lành sẹo lồi, sậm màu, xơ chắc, di động kém, kích thước: 02cm x 0,3cm.

- Xung quanh mắt cá ngoài chân trái có hai vết rách da đã lành sẹo lồi, sậm màu, xơ chắc, di động kém, kích thước: 1,5cm x 0,3cm và 0,7cm x 0,3cm.

- Bờ ngoài 1/3 giữa bàn chân trái có vết rách da đã lành sẹo lồi, sậm màu, xơ chắc, di động kém, kích thước: 2,5cm x 0,3cm.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 24%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 347/TgT ngày 29/12/2016 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận: Ngô Văn C bị thương tích, gồm các dấu vết sau:

- Vùng đùi trái (sát trên gối) có hai vết rách da đã lành sẹo phẳng, mềm, di động, màu hồng nhạt, kích thước trung bình mỗi vết 1,5cm x 0,2cm

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02%.

* Về tang vật vụ án:

- 02 (Hai) con dao Thái Lan có cán màu vàng dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài khoảng 15cm.

- 01 (một) con dao dài 90cm có cán bằng gỗ dài 50cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm.

- 01 (một) áo mưa màu xanh bị rách nhiều chỗ.

- 01 (một) đôi dép bằng nhựa màu đen (hiệu Nike).

Quá trình điều tra bị hại Ngô Văn T không yêu cầu bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngô Văn C. Nhưng trong quá trình T điều trị vết thương bị cáo Ngô Văn C đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Ngô Văn T số tiền 5.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-P1 ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Ngô Văn C về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 của Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Văn C về tội “Giết người” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo khoản 2 Điều 93 của Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Ngô Văn C từ 05 đến 06 năm tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn C cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Văn C cho rằng tội danh và điều, khoản như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là quá nặng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động, bức xúc do lỗi của bị hại; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với Cách mạng. Bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp chưa đạt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại Ngô Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần dân sự, anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có ý kiến hoặc không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn C, lời khai của bị hại tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, luận cứ bào chữa của Luật sư và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ

sở khẳng định: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 07/12/2016, Ngô Văn T cầm dao đến nhà Ngô Văn C tại địa chỉ số 24 đường T, phường B, quận T để giải quyết mâu thuẫn. T cầm dao chém một nhát vào cửa kính khung nhôm nhà của C, khi C cầm hai con dao Thái Lan mở cửa bước ra ngoài thì bị T chém một nhát trúng vào vùng đùi chân trái của C. C hai tay cầm 02 con dao xông về phía T thì T đi thụt lùi ra hướng đường nhựa và bị ngã ngửa tại vỉa hè làm con dao trên tay của T văng ra. C dùng dao đâm liên tục nhiều nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng tay và chân của T, T dùng tay và chân chống đỡ, đập C ra rồi T đứng dậy đi đến giữa lòng đường T thì tiếp tục bị ngã, lúc này C tiếp tục dùng dao đâm trúng vào lưng của T gây cho T vết thương thấu ngực. Do được đưa đi cấp cứu kịp thời nên T không chết mà bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 24%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 của Bộ luật hình sự 1999 như cáo trạng số 08/CT-VKS-P1 ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng tội. Luận cứ bào chữa của Luật sư cho rằng về tội danh và điều, khoản như cáo trạng truy tố bị cáo là quá nặng vì bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi trạng thái tinh thần bị kích động, bức xúc do lỗi của bị hại, bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại vì bị cáo đã tự dừng lại hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy khi bị hại không còn khả năng chống cự được nữa thì bị cáo vẫn tiếp tục dùng dao đâm trúng vào lưng của bị hại gây vết thương thấu ngực, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 của Bộ luật hình sự 1999, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của Luật sư, cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn chính xác.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, vì muốn giải quyết mâu thuẫn trước đó mà bị cáo và bị hại thách đố đánh nhau, bị cáo đã sử dụng hai con dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm để đâm vào cơ thể của bị hại, trong lúc hai bên xảy ra xô xát thì bị hại đã ngã hai lần trong tư thế ngửa người và không có phương tiện gì để chống cự nhưng bị cáo vẫn tiếp tục dùng dao đâm nhiều nhát trúng vào vùng tay, chân và lưng của bị hại nhằm tước đi sinh mạng của bị hại. Sau đó, khi bị hại được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thì tại đây bị cáo vẫn tiếp tục hù dọa sẽ giết chết bị hại. Hành vi của bị cáo hết sức nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 05 đến 06 năm tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như không có tác dụng răn đe đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận mà cần phải xử phạt bị cáo nghiêm với mức án cao hơn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời để răn đe làm gương cho người khác.

[4] Tuy nhiên, xét thấy trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng và bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với Cách mạng. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi khi đem dao đến nhà bị cáo trước và chém một nhát trúng vào

vùng đùi chân trái của bị cáo. Ngoài ra, hậu quả vụ án là bị hại không chết nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 5.000.000đ. Tại phiên tòa, bị hại Ngô Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 con dao Thái Lan có cán màu vàng dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài khoảng 15cm của bà Lê Thị H nhưng bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 con dao dài 90cm có cán bằng gỗ dài 50cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm của một thanh niên tên T (không rõ lai lịch); 01 áo mưa màu xanh bị rách nhiều chỗ và 01 đôi dép bằng nhựa màu đen (hiệu Nike) của bị hại Ngô Văn T. Xét số vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 93 của Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

2. Tuyên bố: **Bị cáo Ngô Văn C phạm tội “Giết người”.**

Xử phạt: **Ngô Văn C 08 (tám) năm tù**, được trừ 66 ngày bị tạm giam từ ngày 07/02/2017 đến ngày 13/4/2017. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù là **07 (bảy) năm 09 (chín) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 29/9/2017.

3. **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015. Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 02 con dao Thái Lan có cán màu vàng dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài khoảng 15cm; 01 con dao dài 90cm có cán bằng gỗ dài 50cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm; 01 áo mưa màu xanh bị rách nhiều chỗ; 01 đôi dép bằng nhựa màu đen (hiệu Nike).

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2017).

4. **Về án phí:** Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Ngô Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN (PV27);
- PC 45 - CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà

Bùi Trọng Danh